

ỦY BAN AN TOÀN
GIAO THÔNG QUỐC GIA

Số: 16/UBATGTQG
V/v mời viết tham luận Hội nghị
An toàn giao thông Việt Nam năm
2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2018

Kính gửi:



- Các trường Đại học, Viện nghiên cứu, doanh nghiệp, các nhà khoa học, các nhà quản lý và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến An toàn giao thông Việt Nam;
- Các tổ chức Quốc tế có liên quan tới ATGT Việt Nam.

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo đảm an toàn giao thông, Ủy ban ATGT Quốc gia dự kiến tổ chức Hội nghị An toàn giao thông năm 2018, thời gian dự kiến vào tháng 10/2018, địa điểm tại Hà Nội với chủ đề chính: “**An toàn giao thông cho trẻ em**”.

Mục đích của Hội nghị: nhằm công bố, trao đổi thảo luận các kết quả nghiên cứu khoa học, các kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực an toàn giao thông và khả năng ứng dụng vào thực tế tại Việt Nam, gia tăng hợp tác nghiên cứu khoa học giữa các cơ quan quản lý, các tổ chức nghiên cứu khoa học, các doanh nghiệp trong lĩnh vực an toàn giao thông, đặc biệt các giải pháp nâng cao ATGT cho trẻ em.

Nội dung chuyên môn của Hội nghị và Hướng dẫn gửi bài tham luận tham gia Hội nghị được gửi kèm trong phụ lục.

Ủy ban ATGT Quốc gia trân trọng kính mời các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các nhà khoa học, nhà quản lý trong và ngoài nước, các tổ chức Quốc tế quan tâm tới lĩnh vực An toàn giao thông Việt Nam tích cực hưởng ứng, tham gia Hội nghị dưới hình thức: viết bài tham luận, tham gia và trình bày tại hội nghị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng – PCT Thường trực UBATGTQG (để b/c);
- Lưu: VT, NTS (1b) THM (3b).



PHỤ LỤC

Các chủ đề chính và hướng dẫn gửi bài tham luận về Hội nghị An toàn giao thông Việt Nam năm 2018 (Đính kèm văn bản số 164/UBATGTQG ngày 07/5/2018 của UBATGTQG)

A. CÁC CHỦ ĐỀ CHÍNH CỦA HỘI NGHỊ

1. An toàn giao thông đường bộ

a. Quản lý An toàn giao thông

- Kiến nghị sửa đổi các nội dung trong Luật GTDB 2008.

- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới an toàn giao thông đường bộ tại Việt Nam: bảo vệ an toàn cho trẻ em khi đi xe máy, ghế an toàn cho trẻ em trên ô tô, quy định thắt dây an toàn, thủ tục xử lý vi phạm, phân định các loại hình vận tải, xe điện 4 bánh, bảo hiểm với xe máy, các quy tắc tham gia giao thông trên đường cao tốc; lái xe trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, sử dụng điện thoại khi lái xe.

- Giải pháp phát triển vận tải hành khách công cộng tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh (phương tiện, quy hoạch, tổ chức giao thông, kết cấu hạ tầng)

- Phát triển vận tải phi cơ giới đi bộ, xe đạp;

- Ứng dụng quy trình ISO39001 tại các doanh nghiệp vận tải;

- Hệ cơ sở dữ liệu ATGT; quản lý tái phạm về ATGT, nội dung phương pháp, tổ chức thực hiện;

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý vi phạm và bảo đảm an toàn giao thông;

- Các giải pháp xây dựng văn hóa giao thông cho Việt Nam;

- Quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng xe;

- Quản lý các nguồn có thể gây ô nhiễm (pin xe đạp điện, xe máy điện, ô tô điện);

- Phân tích điều tra xác định nguyên nhân gốc TNGT hỗ trợ quá trình bảo đảm ATGT: thực trạng và kiến nghị;

- Quản lý an toàn về môi trường trong giao thông vận tải.

- Các mô hình phát huy trách nhiệm xã hội, tự quản nhằm nâng cao ATGT: Kinh nghiệm quốc tế và áp dụng tại Việt Nam.

b. Hạ tầng và tổ chức giao thông

- Mô hình công trường an toàn và khu vực trường học an toàn.

- Mô hình tổ chức giao thông nội bộ sân trường.

- Các giải pháp nâng cao tính năng an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông Việt Nam (tầm nhìn quy hoạch cho đến chính sách, giải pháp công nghệ quản lý khai thác); các thiết kế và vật liệu mới nâng cao ATGT cho hệ thống kết cấu hạ tầng; các quy chuẩn, tiêu chuẩn mới trong hạ tầng giao thông liên quan đến ATGT.

- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định đối với kết cấu hạ tầng và quy tắc tham gia giao thông trong Luật giao thông đường bộ 2008 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan;
- Giải pháp bảo đảm hành lang an toàn giao thông đường bộ;
- Chính sách đảm bảo kết cấu hạ tầng an toàn cho vận tải phi cơ giới (xe đạp, đi bộ) và xe điện;
- Giải pháp nâng cao ATGT cho hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn;
- Bảo đảm an toàn giao thông tại các đường ngang giữa đường bộ với đường sắt, kinh nghiệm của thế giới và ứng dụng tại Việt Nam;
- Mô hình phát triển bến xe, các điểm dừng đỗ đón trả khách, trạm dừng nghỉ trên các tuyến cao tốc, quốc lộ Việt Nam;
- Mô hình tổ chức đỗ xe trong đô thị, trên đường phố và trên vỉa hè: thực trạng giải pháp.
- Các giải pháp tổ chức quản lý giao thông nhằm hạn chế ùn tắc giao thông tại VN;

- Các giải pháp tổ chức giao thông nhằm nâng cao ATGT trong điều kiện giao thông hỗn hợp tại VN;
- Quy hoạch và phát triển hệ thống giao thông tĩnh tại các đô thị;
- Tổ chức đỗ xe đón trả khách taxi trong đô thị.
- Kết cấu hạ tầng phục vụ công tác cứu hộ trên đường cao tốc

c. Phương tiện giao thông

- Tăng cường tính năng an toàn về phương tiện với xe giường nằm, phản quang xe tải, tính năng đèn nhận diện ban ngày AHO và DRL với xe máy, phanh ABS với xe máy.
- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định đối với phương tiện giao thông trong Luật giao thông đường bộ 2008;
- Quản lý an toàn kỹ thuật phương tiện giữa hai kỳ đăng kiểm;
- Ô nhiễm môi trường do khí thải của xe cơ giới, thực trạng và các giải pháp;
 - Thực trạng phương tiện lưu hành và quản lý chính chủ;
 - Tăng cường quản lý an toàn kỹ thuật phương tiện
 - Các giải pháp về bảo hiểm với xe máy
 - Các thiết bị cảnh báo hỗ trợ nâng cao an toàn giao thông;
 - Các thiết bị phương tiện trên xe nhằm nâng cao ATGT;
 - Thực trạng và công tác quản lý các phương tiện hết niên hạn sử dụng;
 - Quản lý, thay thế xe công nông và các loại xe ba bánh tự chế;
 - Thiết bị bảo hộ cho trẻ em (Child Restraint) trong xe ô tô, giải pháp ghế cho trẻ em khi đi xe máy tại Việt Nam.

d. Người tham gia giao thông

- Trang bị kiến thức và kỹ năng cho trẻ em độc lập điều khiển phương tiện tham gia giao thông tại VN.
- Bảo đảm an toàn giao thông cho những người bị yếu thế khi tham gia giao thông (người tàn tật, người già, trẻ em, phụ nữ); và nhóm người dễ bị tổn thương (xe máy, xe đạp và đi bộ);
- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định đối với người tham gia giao thông trong Luật giao thông đường bộ 2008;
- Chương trình giảng dạy về ATGT chính khóa cho các cấp học trong hệ thống giáo dục Việt Nam: bất cập và đề xuất;
- Các nghiên cứu tâm lý và hành vi của người tham gia giao thông;
- Các chương trình đào tạo, nâng cao trình độ, nghiệp vụ cho lực lượng thực thi công vụ;
- Phân tích các quy định về cấp giấy phép lái xe, thời gian làm việc của lái xe, thực trạng và giải pháp kiến nghị;
- Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và ý thức của người dân và doanh nghiệp, và lái xe trong tuân thủ quy định pháp luật về trật tự, an toàn giao thông;
- Nghiên cứu giải pháp hạn chế, ngăn chặn hành vi vi phạm tốc độ, sử dụng rượu bia khi lái xe, không đội mũ bảo hiểm, không thắt dây bảo hiểm, sử dụng điện thoại lái xe.

e. Ứng phó sau tai nạn giao thông

- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định đối với hoạt động cứu hộ, ứng phó với TNGT trong Luật giao thông đường bộ 2008;
- Thực trạng và giải pháp triển khai cấp cứu tại chỗ; vai trò của lực lượng sơ cứu ban đầu (Paramedic) trong việc bảo đảm ATGT;
- Các đề xuất sửa đổi khác về quy định pháp luật trong cấp cứu tai nạn giao thông;
- Giải pháp nâng cao nhận thức và kỹ năng của người tham gia giao thông trong việc cấp cứu khi xảy ra tai nạn giao thông;
- Mô hình cấp cứu tai nạn phù hợp với điều kiện Việt Nam trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế;
- Bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định, trách nhiệm về cứu nạn, cứu hộ tai nạn giao thông đường bộ.
- Công tác khám sức khỏe cho người lái xe.

2. An toàn giao thông đường sắt

- Phát triển đường sắt quốc gia
- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định đối với các văn bản pháp luật có liên quan tới ATGT đường sắt;
- Huy động vốn và nguồn lực bảo đảm ATGT tại đường ngang; tổ chức giao thông tại đường ngang.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và bảo đảm ATGT đường sắt; Bất cập và kiến nghị về phân công trách nhiệm quyền hạn trong thực hiện phối hợp bảo đảm ATGT đường sắt;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành hoạt động vận tải đường sắt;

- Công nghệ mới nâng cao ATGT phương tiện đường sắt.

- Công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ ngành đường sắt trong tương lai.

- Công tác cứu hộ giao thông và ứng phó với TNGT đường sắt.

- Kinh nghiệm quốc tế trong vận tải và bảo đảm ATGT đường sắt;

3. An toàn giao thông đường thủy nội địa

- Những bất cập và kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật có liên quan tới ATGT đường thủy;

- Tăng cường quản lý nhà nước trong thực hiện các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải trong thủy nội địa; công tác thực thi pháp luật, thanh tra kiểm tra xử lý vi phạm trong vận tải thủy nội địa;

- Bảo đảm ATGT đường thủy nội địa mùa lễ hội; bảo đảm an toàn giao thông tại các bến đò, bến khách ngang sông;

- Công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa, những bất cập và giải pháp khắc phục;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa;

- Công nghệ mới nâng cao ATGT phương tiện thủy nội địa;

- Công tác đào tạo nguồn nhân lực bảo đảm ATGT đường thủy nội địa;

- Nghiên cứu kỹ thuật điều tra tai nạn giao thông đường thủy nội địa và công tác đèn bù thiệt hại;

- Công tác cứu hộ trong hoạt động vận tải thủy nội địa.

B. THỜI GIAN, QUY CÁCH VÀ ĐỊA CHỈ GỬI BÀI THAM LUẬN

1. Quy cách gửi bài:

- Bài báo cần có đủ các nội dung sau: tên bài báo, tóm tắt tiếng Anh + tiếng Việt, từ khóa, thông tin tác giả, nội dung chính bài báo và tài liệu tham khảo.
- Tên bài báo: Tên bài báo không quá 100 ký tự (không kể dấu cách)
- Tóm tắt nội dung bài báo: không quá 300 chữ, kèm theo 5 từ khóa (key words), cả tóm tắt và từ khóa cần được trình bày bằng cả hai thứ tiếng tiếng Anh và tiếng Việt.
- Thông tin tác giả:

Học hàm học vị (nếu có)

Tên đầy đủ

Đơn vị công tác

Điện thoại di động

Fax

Email

Địa chỉ liên lạc (gửi thư)

- Nội dung chính của bài báo: Sử dụng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, căn lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2 cm.
- Bài tham luận tối đa không quá 16 trang A4.
- Bài trình chiếu bằng slide: Thiết kế với thời lượng tối đa 15 phút.
- Tên file: Gồm tên bài báo và tên đầy đủ của tác giả. (Ví dụ: Các giải pháp giảm ùn tắc tại nút giao thông TS Nguyễn Văn A.docx)

2. Thời gian, địa chỉ gửi bài tham luận

Bài tham luận gửi về địa chỉ email: hnhatgtnv2018@gmail.com trước ngày 15/9/2018.

(**Lưu ý:** Mọi chi tiết về hội nghị xin liên hệ

Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia

Số 80 B Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39423593.

Email: hnhatgtnv2018@gmail.com

Fax: 024 3822 3592.

Số điện thoại di động: 0975.616.892.)